

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH PHÚ YÊN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **05/2020/DS-PT**

Ngày: 24-02-2020

*“V/v Yêu cầu bồi thường thiệt hại
do sức khỏe bị xâm phạm”*

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH PHÚ YÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Mai Tấn Hoàng.

Các Thẩm phán: Ông Lương Quang;

Bà Vũ Ngọc Hà.

- Thư ký phiên tòa: Ông Dương Thiện Nam - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Phú Yên.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Phú Yên: Bà Trần Thị Thu Anh-Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 02 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Phú Yên, mở phiên tòa xét xử phúc thẩm công khai vụ án thụ lý số: 89/2019/TLPT-DS ngày 18/10/2019 về việc *“Yêu cầu bồi thường thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm”*.

Do bản án dân sự sơ thẩm số: 25/2019/DS-ST ngày 14/8/2019 của Tòa án nhân dân huyện ĐH bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số: 06B/2020/QĐ-PT ngày 04/02/2020 giữa các đương sự:

-Nguyên đơn: Anh Lê Văn R – SN: 1981. Nơi cư trú: thôn Phước L1, xã Hòa Hiệp B, huyện ĐH, tỉnh Phú Yên. Có mặt

-Bị đơn: Anh Võ Văn H – SN: 1984. Nơi cư trú: thôn Phước L2, xã Hòa T, huyện ĐH, tỉnh Phú Yên. Có mặt

-Người kháng cáo: Bị đơn anh Võ Văn H.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo Đơn khởi kiện, tài liệu có tại hồ sơ và tại phiên tòa nguyên đơn anh Lê Văn R trình bày: Ngày 06/12/2017 anh và chị H1 (đã ly hôn) có nói chuyện qua lại liên quan đến hộ khẩu, khi biết chị H1 lấy hộ khẩu của gia đình đem đi thế chấp giếm quá anh có đánh chị H1 một tát tai. Sau đó chị H1 gọi gia đình đến gồm có anh của chị H1 là anh H, cha chị H1 là ông Hay và mẹ là bà Một đến xô xát với anh. Trong quá trình xô xát qua lại thì anh H có dùng một cây gỗ săng tròn to bằng bắp tay, dài khoảng 1,5m đánh một cái từ trên cao xuống, anh R giơ tay đỡ và bị thương ở tay với thương tích 15%. Nay anh R yêu cầu anh H phải

bồi thường: Chi phí điều trị 25.000.000đ; Chi phí đi lại 2.000.000đ; Chi phí người nuôi bệnh 12.000.000đ (60 ngày x 200.000đ); Tiền mất thu nhập 54.000.000đ (06 tháng x 9.000.000đ); Tổn thất tinh thần 5.000.000đ. Tổng cộng là 101.000.000đ, riêng phần tổn thất tinh thần anh yêu cầu xem xét theo pháp luật.

Tài liệu có tại hồ sơ và tại phiên tòa bị đơn anh Võ Văn H trình bày:
Khoảng 15 giờ ngày 06/12/2017, anh R gọi điện lên gia đình anh H báo lên nhà nhận xác chị H1 về, khi lên đến nơi thấy cha mẹ anh H là ông Hay, bà Một đang to tiếng với anh R. Sau đó anh R bỏ đi, khoảng 05 phút sau anh R cầm một tuýt sắt quay lại đánh anh và ông Hay, anh giằng lấy được tuýt sắt thì chị hàng xóm chạy đến lấy lại. Ngay sau đó anh R cầm dao xông vào định chém nhưng được mọi người can ngăn nên anh R lên xe bỏ đi. Lúc sau anh R và một số người đến hành hung gia đình anh H, anh R cầm đá và dao rượt anh H chạy đến cuối đường nên anh quay lại, anh R dùng đá ném và dùng dao chém anh nên anh mới lấy một cây gỗ ở gần đó đánh vào tay anh R gây thương tích. Nay anh R yêu cầu bồi thường, anh chỉ chấp nhận bồi thường số tiền là 15.000.000đ.

Tại bản án dân sự sơ thẩm số: 25/2019/DS-ST ngày 14/8/2019 của Tòa án nhân dân huyện ĐH đã quyết định:

Áp dụng: Điều 584, 590 Bộ luật dân sự năm 2015; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử: Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn; buộc bị đơn anh Võ Văn H phải bồi thường cho anh Lê Văn R số tiền 44.710.000đ.

Khi bản án có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày nguyên đơn có đơn yêu cầu thi hành án, nếu bị đơn chưa thi hành xong khoản tiền phải trả, thì hàng tháng còn phải chịu tiền lãi theo lãi suất quy định tại Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015 tương ứng với số tiền và thời gian chưa thi hành án.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn tuyên về nghĩa vụ chịu án phí và quyền kháng cáo của các đương sự.

Ngày 28/8/2019, bị đơn anh Võ Văn H có đơn kháng cáo xin giảm một phần tiền bồi thường.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

- Nguyên đơn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện.
- Bị đơn yêu cầu giữ nguyên ý kiến trình bày và yêu cầu kháng cáo.
- Kiểm sát viên phát biểu ý kiến của Viện kiểm sát về việc tuân theo pháp luật trong quá trình giải quyết vụ án ở giai đoạn phúc thẩm của Thẩm phán, HĐXX và những người tham gia tố tụng là đúng quy định. Về nội dung: Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ khoản 2 Điều 308 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015, chấp nhận một phần yêu cầu kháng cáo của bị đơn anh Võ Văn H – sửa một phần bản án sơ thẩm theo hướng buộc bị đơn chỉ phải trả cho nguyên đơn 29.806.000đ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu tài liệu chứng cứ có tại hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, ý kiến các bên đương sự, kiểm sát viên, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Khoảng 15 giờ 00 phút ngày 06/12/2017, tại khu vực thôn Thạch Chằm, xã Hòa Xuân Tây, huyện ĐH xảy ra việc xô xát giữa anh Võ Văn H và anh Lê Văn R. Hậu quả anh R bị gãy tay trái, giám định thương tích của anh R là 15%. Sự việc được Công an huyện ĐH giải quyết, kết thúc điều tra Công an huyện ĐH kết luận anh R dùng dao và đá tấn công anh H, anh H dùng cây đánh lại anh R nên chưa đủ yếu tố cấu thành tội cố ý gây thương tích do vượt quá giới hạn phòng vệ chính đáng. Ngày 27/7/2018, Công an huyện ĐH đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với anh Võ Văn H với số tiền 2.500.000đ.

[2] *Về kháng cáo của bị đơn anh Võ Văn H:* Anh H thừa nhận là giữa hai người có xô xát, vì anh R dùng đá ném và dùng dao chém anh H nên anh H mới lấy một cây gỗ đánh lại vào tay anh R gây thương tích 15%. Hậu quả xảy ra có phần lỗi của anh R tấn công anh H trước. Tại phiên tòa phúc thẩm, nguyên đơn anh R thừa nhận có phần lỗi của mình nhưng Tòa án cấp sơ thẩm chưa xem xét mức độ lỗi của thiệt hại thương tích xảy ra là chưa phù hợp với quy định pháp luật. Do đó ý kiến của đại diện viện kiểm sát tham gia phiên tòa và kháng cáo của bị đơn anh Võ Văn H là có căn cứ nên cần xác định lại các khoản và tỷ lệ số tiền bồi thường thiệt hại như sau:

Chi phí điều trị 12.030.709đ; Chi phí đi lại 1.000.000đ; Chi phí người nuôi bệnh 6.250.000đ (11 ngày x 250.000đ x 02 người và 01 ngày đi khám giám định); Tiền mất thu nhập 15.000.000đ (02 tháng x 7.500.000đ); Tổn thất tinh thần 10.430.000đ (07 tháng lương cơ sở x 1.490.000đ), tổng cộng là 44.710.709đ. Anh H phải chịu $\frac{2}{3}$ (hai phần ba) và anh R phải $\frac{1}{3}$ (một phần ba) mức độ lỗi của thiệt hại thương tích xảy ra. Anh H phải bồi thường cho anh R số tiền 29.807.000đ (*Hai mươi chín triệu tám trăm lẻ bảy nghìn đồng*).

Từ những viện dẫn như trên nên chấp nhận một phần kháng cáo của bị đơn, sửa một phần bản án sơ thẩm.

[3] Về án phí: Các đương sự phải chịu án phí theo quy định của pháp luật. Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 2 Điều 308 Bộ luật tố tụng dân sự 2015;

Chấp nhận một phần kháng cáo của bị đơn anh Võ Văn H – Sửa một phần bản án sơ thẩm.

Áp dụng: Điều 584, 590 Bộ luật dân sự năm 2015; Điều 26, 29 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn; buộc bị đơn anh Võ Văn H phải bồi thường cho anh Lê Văn R số tiền 29.807.000đ (*Hai mươi chín triệu tám trăm lẻ bảy nghìn đồng*).

Khi bản án có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày nguyên đơn có đơn yêu cầu thi hành án, nếu bị đơn chưa thi hành xong khoản tiền phải trả, thì hàng tháng còn phải chịu tiền lãi theo lãi suất quy định tại Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015 tương ứng với số tiền và thời gian chưa thi hành án.

Về án phí: Bị đơn anh Võ Văn H phải chịu 1.490.000đồng (*Một triệu bốn trăm chín mươi nghìn đồng*) tiền án phí dân sự sơ thẩm nhưng được trừ số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng đã nộp tại biên lai số 01115 ngày 06/9/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện ĐH, nên còn phải nộp 1.190.000đồng.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án Dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án được thực hiện theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án Dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án Dân sự.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- TAND cấp cao tại Đà Nẵng;
- VKSND tỉnh Phú Yên(2);
- TAND huyện ĐH(2);
- CC THADS huyện ĐH;
- P.NVKT;
- Các đương sự;
- Lưu AV, Hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Mai Tấn Hoàng